

DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN ĐĂNG KÝ
THỰC HIỆN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG NĂM 2023
(Cập nhật đến ngày 27/04/2023)

Một số điểm lưu ý:

1- Kiểm toán viên có tên trong danh sách này được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chứng khác quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chứng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ).

2- Danh sách này có thể thay đổi, đề nghị tra cứu trên website: **www.mof.gov.vn**

SL KTV	Tên kiểm toán viên	Giới tính	Năm sinh	Chức vụ	Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Ngày cấp	Thời hạn Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán		Thời hạn thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng	
							Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (#001)										
1	Hà Thị Thu Thanh	Nữ	1962	Chủ tịch HĐQT	0022-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Trần Thị Thuý Ngọc	Nữ	1970	Tổng Giám đốc	0031-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Khúc Thị Lan Anh	Nữ	1971	Phó Tổng Giám đốc	0036-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Phạm Hoài Nam	Nam	1973	Phó Tổng Giám đốc	0042-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Vũ Đức Nguyên	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	0764-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Trần Xuân Ánh	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	0723-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Trần Huy Công	Nam	1979	Phó Tổng Giám đốc	0891-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Phạm Nam Phong	Nam	1979	Phó Tổng Giám đốc	0929-2019-001-1	11/7/2022	11/7/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023

9	Hoàng Lan Hương	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	0898-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Phan Ngọc Anh	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc	1101-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Phạm Tuấn Linh	Nam	1985	Phó Tổng Giám đốc	3001-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
12	Đỗ Hồng Dương	Nam	1986	Phó Tổng Giám đốc	2393-2021-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
13	Phạm Quỳnh Hoa	Nữ	1979		0910-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Thanh Hương	Nữ	1980		1415-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	1982		1472-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Anh Sơn	Nam	1983		1961-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Đỗ Trung Kiên	Nam	1983		1924-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Tiến Quốc	Nam	1985		3008-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
19	Đào Đức Anh Dũng	Nam	1990		4202-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Lương Tuấn Đạt	Nam	1989		4370-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	1990		4438-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Nguyễn Thu Huyền	Nữ	1985		4664-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Trần Thị Ly Ly	Nữ	1989		5079-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
24	Mai Hồng Hoa	Nữ	1993		4834-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
25	Vũ Văn Hùng	Nam	1991		5070-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
26	Trương Thị Quyết	Nữ	1989		3840-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
27	Nguyễn Khương Duy	Nam	1991		5063-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
28	Lương Tuấn Anh	Nam	1991		5306-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
29	Nguyễn Thu Trang	Nữ	1991		5360-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023

30	Bùi Diệu Hương	Nữ	1992		5234-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
31	Vũ Ngọc Tùng	Nam	1993		5295-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
32	Đoàn Diệu Huyền	Nữ	1991		5593-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
33	Hoàng Lê Thu Phương	Nữ	1991		5603-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
34	Đào Thanh Tùng	Nam	1993		5611-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
35	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	1992		5248-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
36	Ngô Anh Đức	Nam	1992		5210-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
37	Mai Thị Thúy Loan	Nữ	1989		3837-2021-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
38	Nguyễn Trà Giang	Nữ	1986		3816-2021-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
39	Bùi Thị Mai Hương	Nữ	1988		3829-2021-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
40	Lê Đình Dũng	Nam	1990		3943-2022-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
41	Nguyễn Công Cương	Nam	1989		3992-2022-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
42	Võ Thái Hòa	Nam	1969	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh	0138-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
43	Trần Đình Nghi Hạ	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0288-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
44	Nguyễn Quang Trung	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	0733-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
45	Bùi Văn Trịnh	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1808-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
46	Lê Đình Tứ	Nam	1969	Phó Tổng Giám đốc	0488-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
47	Nguyễn Thị Thu Sang	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	1144-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
48	Nguyễn Minh Thao	Nam	1979	Phó Tổng Giám đốc	1902-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
49	Đào Thái Thịnh	Nam	1982	Phó Tổng Giám đốc	1867-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

50	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	3026-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
51	Phạm Văn Thịnh	Nam	1973		0028-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
52	Nguyễn Tuấn Ngọc	Nam	1984		2110-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
53	Nguyễn Thanh Toàn	Nam	1988		4572-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
54	Tôn Thất Tiến	Nam	1989		4326-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
55	Phan Thị Hồng Nhung	Nữ	1988		4310-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
56	Nguyễn Hoàng Quốc Trí	Nam	1992		4773-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
57	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	1992		4766-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
58	Nguyễn Đức Tiến Mẫn	Nam	1991		4748-2019-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
59	Nguyễn Đức Mẫn	Nam	1991		4619-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
60	Hoàng Thị Lan Anh	Nữ	1989		4597-2023-001-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
61	Trần Hồng Quân	Nam	1987		2758-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
62	Phạm Hoàng Khánh Phương	Nữ	1987		2756-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
63	Vòng Mỹ Thanh	Nữ	1987		3460-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
64	Nguyễn Đoàn Ngọc Điệp	Nữ	1990		5036-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
65	Nguyễn Đỗ Đức Trung	Nam	1993		5519-2020-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
66	Trần Văn Đăng	Nam	1989		4142-2022-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
67	Ung Hồng Diễm An	Nữ	1989		4132-2022-001-1	11/07/2022	11/07/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
68	Đoàn Thị Thảo Hà	Nữ	1993		5461-2021-001-1	11/7/2022	11/7/2022	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
69	Hoàng Việt Anh	Nam	1993		5448-2021-001-1	11/7/2022	11/7/2022	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023

70	Phạm Huy Bắc	Nam	1993		5197-2021-001-1	11/7/2022	11/7/2022	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
71	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	1991		4423-2021-001-1	11/7/2022	11/7/2022	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
2. Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC (#002)										
1	Ngô Đức Đoàn	Nam	1957	Chủ tịch HĐQT	0052-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	1963	Tổng Giám đốc	0063-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Đỗ Mạnh Cường	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	0744-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Vũ Xuân Biền	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	0743-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Cát Thị Hà	Nữ	1977	Phó Tổng Giám đốc	0725-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Phạm Anh Tuấn	Nam	1979	Phó Tổng Giám đốc	0777-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Đỗ Thị Ngọc Dung	Nữ	1976	Phó Tổng Giám đốc	0659-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Phạm Xuân Thái	Nam	1971	Phó Tổng Giám đốc	1230-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Trương Mai Quân	Nam	1974		0399-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Trần Thu Loan	Nữ	1979		0921-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Vũ Quý Cường	Nam	1959		0721-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Ngọc Dương	Nam	1966		2441-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Ngô Đình Chung	Nam	1986		2910-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Thanh Hưng	Nam	1985		4840-2019-002-1	14/08/2019	14/08/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Diệu Trang	Nữ	1980		0938-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	1987		2888-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Hà Văn Xuyên	Nam	1987		3383-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
18	Phan Bá Cường	Nam	1989		3639-2021-002-1	01/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023

19	Nguyễn Thị Lan	Nữ	1989		3655-2021-002-1	01/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Thìn Lưu	Nam	1991		4393-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Trần Hồng Nhật	Nam	1991		4399-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	1982		1369-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Trần Quang Mầu	Nam	1960		0668-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
24	Ngô Hoàng Hà	Nam	1989		3999-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
25	Dương Quân Anh	Nam	1978		1686-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
26	Đặng Huy Hoàng	Nam	1990		4461-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
27	Lê Công Thắng	Nam	1991		4422-2019-002-1	22/01/2019	22/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
28	Hoàng Thị Thu Hương	Nữ	1978		0899-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
29	Vũ Xuân Tùng	Nam	1984		1942-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
30	Phạm Thị Xuân Thu	Nữ	1981		1462-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
31	Nguyễn Thị Nhàn	Nữ	1985		2959-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
32	Lê Văn Hưng	Nam	1990		3953-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
33	Hoàng Thuý Nga	Nữ	1978		0762-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
34	Trần Thị Mai Hương	Nữ	1968		0593-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
35	Nguyễn Trường Minh	Nam	1984		2290-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
36	Nguyễn Duy Quảng	Nam	1986		3363-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
37	Nguyễn Anh Ngọc	Nam	1981		1437-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
38	Hoàng Đức Anh	Nam	1991		4876-2019-002-1	26/07/2019	26/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
39	Nguyễn Ngọc Lân	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1427-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

40	Đoàn Thị Thuý	Nữ	1979		0937-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
41	Đỗ Thị Hồng Thủy	Nữ	1986		2907-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
42	Đinh Quang Trung	Nam	1989		3681-2022-002-1	08/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
43	Nguyễn Phạm Hùng	Nam	1985		2893-2020-002-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
44	Bùi Văn Thảo	Nam	1956	Phó Tổng Giám đốc	0522-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
45	Ngô Minh Quý	Nam	1983	Phó Tổng Giám đốc	2434-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
46	Trần Trung Hiếu	Nam	1980	Giám đốc Chi nhánh	2202-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
47	Nguyễn Thái	Nam	1984		1623-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
48	Lê Kim Yên	Nữ	1966		0550-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
49	Phạm Văn Sang	Nam	1989		3864-2020-002-1	24/12/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
50	Trần Phương Dung	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	4725-2019-002-1	26/08/2019	26/08/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
51	Đào Trung Thành	Nam	1992		4700-2019-002-1	08/07/2019	08/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
52	Nguyễn Thị Hải Hương	Nữ	1968	Giám đốc Chi nhánh	0367-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
53	Trần Thị Hà	Nữ	1980		1643-2023-002-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
54	Lê Trường Long	Nam	1993		5480-2020-002-1	09/11/2020	09/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
55	Trần Quang Thắng	Nam	1993		5166-2020-002-1	10/11/2020	10/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
56	Nguyễn Trung Kiên	Nam	1994		5136-2020-002-1	16/11/2020	16/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
57	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	1991		5305-2020-002-1	16/11/2020	16/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
58	Ngô Đào Hùng	Nam	1985		4465-2021-002-1	30/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
59	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	1989		5285-2020-002-1	25/11/2020	25/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
60	Đỗ Hoàng Hải	Nam	1993		5220-2020-002-1	30/11/2020	30/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023

61	Vũ Đình Khánh	Nam	1992		5334-2020-002-1	11/12/2020	11/12/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) #004										
1	Lê Vũ Trường	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1588-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Dương Lê Anthony	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	2223-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Hàng Nhật Quang	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1772-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Phạm Thị Cẩm Tú	Nữ	1983	Phó Tổng Giám đốc	2266-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Dương Phúc Kiên	Nam	1989		4613-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Phạm Thị Thanh Thúy	Nữ	1986		4636-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Phạm Xuân Tuân	Nam	1991		4639-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Huỳnh Ngọc Minh Trân	Nữ	1991		4637-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Đặng Minh Tài	Nam	1986		2815-2019-004-1	13/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10	Trần Thanh Thúy	Nữ	1987		3076-2019-004-1	13/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
11	Trần Nam Dũng	Nam	1982	Phó Tổng Giám đốc	3021-2019-004-1	13/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	1983	Phó Tổng Giám đốc	3040-2019-004-1	13/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
13	Ngô Trần Quang	Nam	1993		5629-2020-004-1	24/11/2020	24/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
14	Đặng Nguyên Hương	Nữ	1992		5041-2019-004-1	04/07/2019	04/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
15	Huỳnh Nhật Hưng	Nam	1992		5040-2019-004-1	04/07/2019	04/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	1986		3213-2020-004-1	05/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Vũ Tiến Dũng	Nam	1986		3221-2020-004-1	05/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
18	Dương Thị Nữ	Nữ	1988	Phó Tổng Giám đốc	3796-2021-004-1	20/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023

19	Nguyễn Hồ Khánh Tân	Nữ	1982	Phó Tổng Giám đốc	3458-2020-004-1	15/11/2021	15/11/2021	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
20	Ngô Thị Thúy Hòa	Nữ	1988		4171-2022-004-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
21	Lý Hồng Mỹ	Nữ	1987		4175-2022-004-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
22	Nguyễn Quốc Hoàng	Nam	1986	Phó Tổng Giám đốc	2787-2022-004-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
23	Tôn Thiện Bảo Ngọc	Nữ	1990		4177-2022-004-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
24	Trần Đình Cường	Nam	1969	Tổng Giám đốc	0135-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
25	Trần Phú Sơn	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Chi	0637-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
26	Bùi Anh Tuấn	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	1067-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
27	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	1986	Phó Tổng Giám đốc	2401-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
28	Hoàng Thị Hồng Minh	Nữ	1978		0761-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
29	Đặng Phương Hà	Nữ	1979	Phó Tổng Giám đốc	2400-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
30	Nguyễn Thái Thanh	Nữ	1975	Phó Tổng Giám đốc	0402-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
31	Trịnh Hoàng Anh	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc	2071-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
32	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	1984		2487-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
33	Phùng Mạnh Phú	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc	2598-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
34	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	1978	Phó Tổng Giám đốc	0893-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
35	Trịnh Xuân Hoà	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc	0754-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
36	Lê Đức Trường	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc	0816-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
37	Saman Wijaya Bandara	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc	2036-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
38	Maria Cristina M.Calimbas	Nữ	1968	Phó Tổng Giám đốc	1073-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

39	Ngô Thị Phương Nhung	Nữ	1988		3069-2019-004-1	07/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
40	Nguyễn Ngọc Khoa	Nam	1988		3298-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
41	Ngô Thị Thanh Huyền	Nữ	1986		4661-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
42	Nguyễn Quý Mạnh	Nam	1988		4482-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
43	Lê Minh Tùng	Nam	1991		4656-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
44	Đỗ Đức Hiếu	Nam	1991		4663-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
45	Lê Hồng Vân	Nữ	1988		4432-2023-004-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
46	Nguyễn Phương Nga	Nữ	1976	Phó Tổng Giám đốc	0763-2019-004-1	04/12/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
47	Nguyễn Trần Trung	Nam	1991		5096-2019-004-1	04/07/2019	04/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
48	Nguyễn Hoàng Long	Nam	1994		5078-2019-004-1	04/10/2019	04/10/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
49	Nguyễn Hoàng Linh	Nam	1990		3835-2021-004-1	20/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
50	Đào Văn Thích	Nam	1988		3732-2021-004-1	20/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
51	Nguyễn Văn Trung	Nam	1987		3847-2021-004-1	20/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
52	Nguyễn Phan Anh Quốc	Nam	1987		2759-2020-004-1	31/12/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
53	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	1987		3342-2021-004-1	11/10/2021	11/10/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
54	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	1985		4207-2022-004-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
55	Trịnh Thị Lan Hương	Nữ	1994		5133-2020-004-1	06/11/2020	06/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
56	Lê Thị Thu	Nữ	1993		5606-2020-004-1	06/11/2020	06/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
57	Nguyễn Văn Huy	Nam	1992		5592-2020-004-1	06/11/2020	06/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
58	Ngô Đức Nhật	Nam	1993		5627-2020-004-1	24/11/2020	24/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023

59	Phạm Ninh Tùng	Nam	1991		5631-2020-004-1	24/11/2020	24/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
60	Nguyễn Minh Thanh	Nam	1991		5559-2020-004-1	24/11/2020	24/11/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISIC (AISIC) #005										
1	Phạm Văn Vinh	Nam	1965	Tổng Giám đốc/ Giám đốc chi nhánh	0112-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Minh	Nam	1959	Phó Tổng Giám đốc	0612-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Dương Thị Phương Anh	Nữ	1973	Phó Tổng Giám đốc	0321-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Huỳnh Tiểu Phụng	Nữ	1979	Phó Tổng Giám đốc	1269-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Đậu Nguyễn Lý Hằng	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	1169-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Lê Hùng Dũng	Nam	1987	Phó Tổng Giám đốc	3174-2020-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
7	Trần Thái Hòa	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc	1511-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Văn Tuyên	Nam	1970	Phó Tổng Giám đốc	0111-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Phan Đức Danh	Nam	1984		2080-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Phạm Thị Thanh Mai	Nữ	1975		1044-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Hà Quế Nga	Nữ	1985		2801-2019-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
12	Trần Hải Sơn	Nam	1984		2172-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Đỗ Thị Hằng	Nữ	1991		4226-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Đỗ Thị Mai Hoa	Nữ	1988		3559-2021-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
15	Đoàn Nguyễn Minh Tâm	Nam	1989		4277-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	1984		3199-2020-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Võ Thị Xuân Quỳnh	Nữ	1989		4274-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Phan Công Văn	Nam	1993		5298-2021-005-1	27/6/2022	27/6/2022	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023

19	Lưu Thị Thu Thủy	Nữ	1982		4809-2020-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Như Yến	Nữ	1994		5444-2020-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
21	Đào Tiến Đạt	Nam	1965	Phó Tổng Giám đốc	0078-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Phạm Xuân Sơn	Nam	1981	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	1450-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Nguyễn Thị Phương	Nữ	1992		4945-2019-005-1	26/06/2019	26/06/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	1992		4981-2019-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
25	Nguyễn Thị Hiệp	Nữ	1981		1401-2023-005-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
26	Hồ Thị Hà Lan	Nữ	1979		3080-2019-005-1	27/06/2022	27/06/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
5. Công ty TNHH PWC (Việt Nam) #006										
1	Quách Thành Châu	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	0875-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0849-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Ngô Thị Nhật Giao	Nữ	1985		2415-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Lại Hùng Phương	Nam	1985		2432-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Trần Thị Cẩm Tú	Nữ	1985		2713-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Lương Thị Ánh Tuyết	Nữ	1984		3048-2019-006-1	12/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
7	Trần Thị Thanh Trúc	Nữ	1978		3047-2019-006-1	12/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
8	Mai Việt Hùng Trân	Nam	1971	Phó Tổng Giám đốc	0048-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Đinh Thị Quỳnh Vân	Nữ	1968	Tổng Giám đốc	0582-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Phi Lan	Nữ	1972	Phó Tổng Giám đốc	0573-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Trần Hồng Kiên	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0298-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Phan Hồ Giang	Nữ	1965	Phó Tổng Giám đốc	0438-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

13	Trần Khắc Thề	Nam	1982	Phó Tổng Giám đốc	2043-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Đỗ Đức Hậu	Nam	1985		2591-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Cẩm Ly	Nữ	1985		3067-2019-006-1	12/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Phạm Thái Hùng	Nam	1980		3444-2020-006-1	09/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Thái Văn Cường	Nam	1987		3435-2020-006-1	09/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Vũ Anh Tuấn	Nam	1985		3631-2021-006-1	22/09/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
19	Đỗ Thành Nhân	Nam	1988		3573-2021-006-1	22/09/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
20	Trần Văn Thắng	Nam	1979		3586-2021-006-1	22/09/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
21	Trần Từ Mai Anh	Nữ	1985		3546-2021-006-1	22/09/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
22	Mai Trần Bảo Anh	Nam	1988		4166-2022-006-1	10/08/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
23	Võ Ngọc Huyền	Nữ	1985		2610-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Thành Trung	Nam	1977		0870-2019-006-1	12/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
25	Giang Bảo Châu	Nữ	1983		2226-2019-006-1	12/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
26	Nghiêm Hoàng Lan	Nữ	1980		2405-2019-006-1	12/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
27	Trương Hoàng Anh	Nữ	1992		4594-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
28	Lê Mỹ Ân	Nữ	1991		4216-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
29	Nguyễn Đức Anh	Nam	1991		4595-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
30	Trần Vĩ Cường	Nam	1988		4601-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
31	Nguyễn Duy Thịnh	Nam	1989		4633-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
32	Phạm Tuấn Anh	Nam	1992		4666-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
33	Đặng Thái Sơn	Nam	1993		4668-2023-006-1	03/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

34	Đoàn Trần Phương Thảo	Nữ	1987		4701-2019-006-1	30/8/2019	30/8/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
35	Cheng Kiến Hùng	Nam	1993		5038-2019-006-1	21/8/2019	21/8/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
36	Trương Minh Hòa	Nam	1991		5067-2019-006-1	21/8/2019	21/8/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
37	Nguyễn Văn Nam	Nam	1992		5082-2019-006-1	21/8/2019	21/8/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
38	Nguyễn Xuân Cương	Nam	1991		4349-2019-006-1	14/02/2022	14/02/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
39	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	1992		4671-2019-006-1	18/3/2022	18/3/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
6. Công ty TNHH KPMG #007										
1	Đàm Xuân Lâm	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	0861-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Đoàn Thanh Toàn	Nam	1984	Phó Tổng Giám đốc	3073-2019-007-1	28/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
3	Khúc Thị Minh Tân	Nữ	1969		1358-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Kiều Vinh Mạnh	Nam	1988		5080-2019-007-1	20/09/2019	20/09/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
5	Lê Nhật Vương	Nữ	1985		3849-2022-007-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
6	Lê Thái Hường	Nữ	1982		2038-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Lê Việt Hùng	Nam	1975		0296-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Quốc Khánh	Nam	1984		5594-2020-007-1	21/10/2020	21/10/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Thị Việt Hòa	Nữ	1986		3062-2019-007-1	28/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Thùy Anh	Nữ	1989		4655-2019-007-1	21/03/2019	21/03/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	1984		3846-2022-007-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
12	Phạm Thị Thùy Linh	Nữ	1982	Phó Tổng Giám đốc	3065-2019-007-1	28/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
13	Phan Mỹ Linh	Nữ	1983	Phó Tổng Giám đốc	3064-2019-007-1	28/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
14	Trần Anh Quân	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0306-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

15	Trần Thị Hà Thu	Nữ	1986		3496-2020-007-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
16	Trương Tuyết Mai	Nữ	1985		2594-2019-007-1	28/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Vũ Thu Thủy	Nữ	1984		3761-2022-007-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
18	Wang Toon Kim	Nam	1973	Phó Tổng Giám đốc	0557-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Warrick Antony Cleine	Nam	1971	Tổng Giám đốc	0243-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Bành Thúy Phương	Nữ	1989		4626-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Chang Hung Chun	Nam	1973	Phó Tổng Giám đốc	0863-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Chong Kwang Puay	Nam	1971	Phó Tổng Giám đốc	0864-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Dương Thị Thảo	Nữ	1992		5052-2020-007-1	30/07/2020	30/07/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
24	Hà Vũ Định	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0414-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
25	Lâm Thị Ngọc Hảo	Nữ	1976	Phó Tổng Giám đốc	0866-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
26	Nelson Rodriguez Casihan	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	2225-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
27	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	1974		0436-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
28	Nguyễn Thị Đăng Phương	Nữ	1983		2254-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
29	Nguyễn Thị Minh Hiền	Nữ	1988		5619-2020-007-1	29/10/2020	29/10/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
30	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	1984		2236-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
31	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	1987		3463-2022-007-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
32	Nguyễn Thùy Ninh	Nữ	1984	Phó Tổng Giám đốc	4623-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
33	Phạm Huy Cường	Nam	1985		2675-2019-007-1	28/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
34	Phạm Ngọc Lê Na	Nữ	1990		4795-2019-007-1	20/09/2019	20/09/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
35	Phạm Thị Hoàng Anh	Nữ	1984	Phó Tổng Giám đốc	3434-2022-007-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023

36	Trần Đình Vinh	Nam	1974	Phó Tổng Giám đốc	0339-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
37	Trần Thị Lệ Hằng	Nữ	1982	Phó Tổng Giám đốc	3782-2022-007-1	11/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
38	Triệu Tích Quyền	Nam	1987		4629-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
39	Trương Vĩnh Phúc	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc	1901-2023-007-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
40	Nguyễn Hữu Nam Ninh	Nam	1989		4200-2021-007-1	25/03/2021	25/03/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
41	Nguyễn Phước Long Diên	Nam	1990		5536-2021-007-1	25/03/2021	25/03/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
7. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (#008)										
1	Võ Hùng Tiến	Nam	1961	Tổng Giám đốc	0083-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lý Quốc Trung	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	0099-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Hồ Văn Tùng	Nam	1966	Phó Tổng Giám đốc	0092-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Đỗ Thị Mai Loan	Nữ	1964	Giám đốc Kiểm toán	0090-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Phan Vũ Công Bá	Nam	1967	Giám đốc Kiểm toán	0197-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Hoàng Yến	Nữ	1965	Phó phòng	0088-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Nữ	1973	Chủ nhiệm Kiểm toán cao cấp	0327-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Phạm Hoa Đăng	Nam	1967	Giám đốc Kiểm toán	0954-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Thị Phước Tiên	Nữ	1980	Giám đốc Kiểm toán	1199-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Phước Hồng Hạnh	Nữ	1984	Chủ nhiệm Kiểm toán cao cấp	2058-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Hoàng Thái Vượng	Nam	1985	Giám đốc Kiểm toán	2129-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Dương Thị Hồng Hương	Nữ	1985	Giám đốc Tư vấn	2095-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Bùi Ngọc Hải	Nam	1972	Giám đốc Kiểm toán	2208-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

14	Nguyễn Chí Dũng	Nam	1971	Phó Tổng Giám đốc	0100-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Minh Trí	Nam	1966	Phó Tổng Giám đốc	0089-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	1968	Giám đốc Tài chính	0095-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Nguyễn Ngọc Thành	Nam	1979	Phó Tổng Giám đốc	1195-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Phan Như Phong	Nam	1971	Giám đốc Kiểm toán	1818-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Nguyễn Quang Châu	Nam	1985	Giám đốc Kiểm toán	2607-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Võ Thành Công	Nam	1976	Giám đốc Kiểm toán	1033-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Trần Thị Thùy Quyên	Nữ	1982	Giám đốc Kiểm toán	1539-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Lương Anh Vũ	Nam	1984	Chủ nhiệm Kiểm toán	1832-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Lê Hữu Phúc	Nam	1960	Phó Tổng Giám đốc	1236-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Hoàng Đức	Nam	1976	Phó TGD/Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	0368-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
25	Nguyễn Thị Tư	Nữ	1968	Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	0059-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
26	Nguyễn Văn Sâm	Nam	1966	Giám đốc Kiểm toán	0447-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
27	Lê Văn Khoa	Nam	1982	Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	1794-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
28	Trần Kim Anh	Nam	1983	Giám đốc Kiểm toán	1907-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
29	Nguyễn Văn Kiên	Nam	1971	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Chi	0192-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
30	Phan Thị Ngọc Trâm	Nữ	1976	Phó Giám đốc Chi nhánh Nha Trang	0979-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
31	Hàng Quỳnh Hạnh	Nữ	1979	Giám đốc Kiểm toán	0963-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
32	Nguyễn Thị Kim Hồng	Nữ	1982	Giám đốc Kiểm toán	1513-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

33	Nguyễn Hữu Danh	Nam	1976	Giám đốc chi nhánh Cần Thơ	1242-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
34	Nguyễn Thị Bé Ghi	Nữ	1982	Giám đốc Kiểm toán	2646-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
35	Nguyễn Ngọc Quyên	Nữ	1986	Giám đốc Tư vấn	2616-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
36	Vũ Minh Khôi	Nam	1987	Giám đốc Kiểm toán	2897-2020-008-1	14/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
37	Nguyễn Thị Minh Hà	Nữ	1987		2743-2020-008-1	14/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
38	Nguyễn Quốc Ngữ	Nam	1982	Phó Giám đốc CN Cần Thơ	3089-2020-008-1	14/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
39	Hồ Thị Kim Phi	Nữ	1988	Chủ nhiệm Kiểm toán	3136-2020-008-1	14/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
40	Phan Cao Huyền	Nữ	1989	Chủ nhiệm Kiểm toán	3523-2021-008-1	02/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
41	Phạm Huỳnh Anh Thu	Nữ	1989	Chủ nhiệm Kiểm toán	3537-2021-008-1	02/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
42	Phạm Mỹ Tuyên	Nữ	1986	Chủ nhiệm Kiểm toán	3596-2021-008-1	02/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
43	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	1988		3592-2021-008-1	02/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
44	Phạm Thị Tố Như	Nữ	1986		3574-2021-008-1	02/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
45	Nguyễn Hữu Nghi	Nam	1988	Chủ nhiệm Kiểm toán	3132-2020-008-1	14/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
46	Bùi Huy Hoàng	Nam	1984	Chủ nhiệm Kiểm toán	4738-2019-008-1	26/7/2019	26/7/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
47	Nguyễn Tiến Lộc	Nam	1989		4304-2023-008-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
48	Ngô Minh Tâm	Nam	1990	Chủ nhiệm Tư vấn cao cấp	3867-2022-008-1	27/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
49	Phạm Bửu Đức	Nam	1987	Trưởng Bộ phận	3928-2022-008-1	27/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
50	Trần Thanh Thảo	Nữ	1979	Giám đốc Kiểm toán	0932-2022-008-1	27/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
51	Vũ Tuấn Nghĩa	Nam	1988	Chủ nhiệm Kiểm toán	4028-2022-008-1	27/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
52	Võ Trí Phương	Nam	1992		4697-2019-008-1	05/11/2019	05/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023

53	Phạm Quốc Huy	Nam	1992		4918-2019-008-1	05/11/2019	05/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
54	Phan Minh Khang	Nam	1991		4744-2019-008-1	05/11/2019	05/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
55	Thiều Thị Bảo Nhi	Nữ	1993		4695-2019-008-1	05/11/2019	05/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
56	Nguyễn Trần Huy Hiền	Nam	1993		4682-2020-008-1	31/07/2020	31/07/2020	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
57	Lê Thị Thu Cúc	Nữ	1992		5450-2021-008-1	05/02/2021	05/02/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
58	Nguyễn Thế Quân	Nam	1994		5157-2021-008-1	05/02/2021	05/02/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
8. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (#009)										
1	Đặng Thị Mỹ Vân	Nữ	1965	Tổng Giám đốc	0173-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Bùi Tuyết Vân	Nữ	1967	Phó Tổng Giám đốc	0071-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Thị Thanh Minh	Nữ	1954	Phó Tổng Giám đốc	0068-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Phạm Thị Ngọc Liên	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	1180-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Ngọc Thùy Dung	Nữ	1984	Phó Tổng Giám đốc	2782-2019-009-1	29/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
6	Phan Thị Mỹ Huệ	Nữ	1963	Phó Tổng Giám đốc	0536-2021-009-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
7	Trang Đắc Nha	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc CN	2111-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ	1975	Phó Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ	0600-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Ong Thế Đức	Nam	1978	Giám đốc chi nhánh phía Bắc	0855-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Lê Viết Cường	Nam	1984	Phó Giám đốc chi nhánh phía Bắc	2478-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Lê Ngọc Hải	Nam	1955		0179-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Trung Thành	Nam	1981	Phó Giám đốc chi nhánh Hà Thành	1673-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Đỗ Chí Liễu	Nam	1983		3233-2020-009-1	16/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023

14	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	1988		4128-2022-009-1	28/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
15	Đặng Ngọc Khánh	Nam	1984	Phó Giám đốc chi nhánh phía Bắc	2505-2019-009-1	05/9/2019	05/9/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Trần Thị Lan	Nữ	1988		4157-2022-009-1	28/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
17	Phạm Quang Khải	Nam	1989		4018-2022-009-1	28/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
18	Trần Đình Dũng	Nam	1981	Giám đốc chi nhánh Hà Thành	1788-2023-009-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Nguyễn Đăng Sỹ	Nam	1986		3725-2021-009-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Kì Anh	Nam	1985		3331-2022-009-1	30/9/2022	30/9/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
21	Lê Huỳnh Bảo	Nam	1993		5574-2021-009-1	29/01/2021	29/01/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
22	Bùi Nhật Huy	Nam	1990		5545-2021-009-1	29/01/2021	29/01/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
23	Nguyễn Ngọc Anh Trúc	Nữ	1992		5517-2021-009-1	29/01/2021	29/01/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
24	Vũ Giang Nam	Nam	1992		5246-2021-009-1	29/01/2021	29/01/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023
9. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (#010)										
1	Phan Xuân Vạn	Nam	1964	Tổng Giám đốc	0102-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lê Khắc Minh	Nam	1957	Phó Tổng Giám đốc	0103-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Trương Ngọc Thu	Nam	1964		0105-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Trần Thị Phương Lan	Nữ	1975	Phó Tổng Giám đốc	0396-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Huỳnh Thị Loan	Nữ	1968		0203-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	1974	Phó Tổng Giám đốc	0753-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Lâm Quang Tú	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	1031-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Đinh Thị Ngọc Thùy	Nữ	1981		1463-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Trần Thị Nở	Nữ	1980		1135-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

10	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Nữ	1979		1321-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Đỗ Thị Thanh Vân	Nữ	1982		1483-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	1983		1622-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Nguyễn Thị Ánh Nga	Nữ	1976	Giám đốc chi nhánh	0809-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Đỗ Thị Phượng Thủy	Nữ	1984		2970-2019-010-1	05/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Văn Thiện	Nam	1985		3108-2020-010-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
16	Thái Thị Ánh Nhung	Nữ	1987		3313-2020-10-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Dương Thị Vân Thanh	Nữ	1988		3671-2021-010-1	19/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Thế Vinh	Nam	1986		4130-2022-010-1	20/10/2021	1/1/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
19	Phan Văn Sĩ	Nam	1988		4040-2022-010-1	20/10/2021	1/1/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Quốc Hùng	Nam	1988		4573-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Lê Nữ Mai Anh	Nữ	1990		4435-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Đinh Ngọc Hồng Hạnh	Nữ	1989		4452-2023-010-1	05/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Lê Hoàng Tố Uyên	Nữ	1993		4866-2019-010-1	29/11/2019	29/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Thị Diệu	Nữ	1993		4826-2019-010-1	29/11/2019	29/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
25	Nguyễn Thị Ngọc Viễn	Nữ	1993		4868-2019-010-1	29/11/2019	29/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam (#026)										
1	Đặng Xuân Cảnh	Nam	1959	Tổng Giám đốc	0067-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lục Thị Vân	Nữ	1968	Phó Tổng Giám đốc	0172-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Lê Khánh Lâm	Nam	1969	Phó Tổng Giám đốc	0267-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Đặng Thị Hồng Loan	Nữ	1973	Phó Tổng Giám đốc	0425-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

5	Nguyễn Thị Liên Hương	Nữ	1981	Phó Tổng Giám đốc	1517-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Đặng Thị Trúc Phương	Nữ	1983		1724-2022-026-1	04/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
7	Trịnh Thanh Thanh	Nữ	1986		2820-2020-026-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
8	Lý Trung Thành	Nam	1985		2822-2020-026-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
9	Phan Thị Thu Hường	Nữ	1987		3124-2020-026-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
10	Hoàng Thị Thu Trang	Nữ	1986		3260-2020-026-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Lê Võ Thùy Linh	Nữ	1989		3525-2021-026-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
12	Phan Hoài Nam	Nam	1989		3527-2021-026-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
13	Huỳnh Thị Bích Liễu	Nữ	1988		3902-2022-026-1	04/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Thị Bích Thảo	Nữ	1989		4341-2019-026-1	08/03/2019	08/3/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
15	Lê Việt Hà	Nam	1992		4732-2019-026-1	26/09/2021	26/09/2021	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Thành Lâm	Nam	1974	Phó TGD/GĐ Chi nhánh Hà Nội	0299-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Lê Văn Hoài	Nam	1943		0023-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Hoàng Thị Vinh	Nữ	1982		1678-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Hoàng Anh Tú	Nam	1992		4413-2023-026-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Lê Duy Trung	Nam	1976		4222-2019-026-1	05/01/2019	05/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
21	Mai Quang Phúc	Nam	1989		4551-2019-026-1	01/3/2019	01/3/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
22	Trần Thị Hồng Hoa	Nữ	1990		4111-2020-026-1	09/01/2020	09/01/2020	31/12/2024	09/01/2023	31/12/2023
23	Nguyễn Thị Xuân Kiều	Nữ	1991		5547-2020-026-1	18/12/2020	18/12/2020	31/12/2024	09/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	1991		5483-2020-026-1	28/12/2020	28/12/2020	31/12/2024	09/01/2023	31/12/2023

25	Trần Thị Mỹ Hà	Nữ	1993		5460-2020-026-1	28/12/2020	28/12/2020	31/12/2024	09/01/2023	31/12/2023
26	Nguyễn Đức Minh Tú	Nam	1994		5423-2020-026-1	28/12/2020	28/12/2020	31/12/2024	09/01/2023	31/12/2023
27	Lê Đại Dương	Nam	1991		4650-2020-026-1	31/12/2020	01/01/2021	31/12/2025	09/01/2023	31/12/2023
11. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) #034										
1	Trần Quốc Tuấn	Nam	1970	Tổng Giám đốc	0148-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Phạm Hùng Sơn	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0813-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	1979	Giám đốc	0946-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Ngô Bá Duy	Nam	1980	Giám đốc	1107-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Phạm Thanh Ngọc	Nữ	1977	Phó Tổng Giám đốc	1011-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Đặng Thị Thu Huyền	Nữ	1977	Giám đốc	1410-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Bùi Trần Việt	Nam	1979	Giám đốc	1485-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Lê Thị Thu Hằng	Nữ	1972	Phó Giám đốc	0440-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Phạm Thị Hiền	Nữ	1986	Phó Giám đốc	2449-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Ngô Bá Thiêm	Nam	1985		3422-2020-034-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	1984		4457-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Thị Vân	Nữ	1981		4987-2019-034-1	20/09/2019	20/09/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
13	Huỳnh Văn Dũng	Nam	1969	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc chi nhánh	0047-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Âu Dương Uyển Phần	Nữ	1972	Phó Giám đốc chi nhánh	1347-2023-034-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Đoàn Thị Cẩm Ngân	Nữ	1981		3188-2020-034-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
16	Phạm Thị Thu Hà	Nữ	1978		5382-2020-034-1	04/12/2020	04/12/2020	31/12/2024	10/02/2023	31/12/2023

17	Hoàng Thị Vân Anh	Nữ	1980		5192-2020-034-1	04/12/2020	04/12/2020	31/12/2024	10/02/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Quang Trung	Nam	1983		1938-2023-034-1	13/01/2023	13/01/2023	31/12/2027	10/02/2023	31/12/2023
12. Công ty TNHH Kiểm toán BDO (#038)										
1	Mai Lan Phương	Nữ	1961	Tổng Giám đốc	0077-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Phạm Tiến Hùng	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	0752-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	1974	Giám đốc chi nhánh	0428-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Trần Thị Mai Hương	Nữ	1975	Phó Giám đốc chi nhánh	0417-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	1971		0185-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Lê Thị Minh Hồng	Nữ	1984		1922-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Vũ Thu Hương	Nữ	1985		2096-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Vũ Thị Thu Hương	Nữ	1973		1041-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Phạm Thị Tú	Nữ	1983		2581-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Thị Lan Hoa	Nữ	1979		2003-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Phạm Hồng Minh	Nữ	1987		3356-2020-038-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Vũ Thị Thu Hằng	Nữ	1982		4007-2022-038-1	08/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
13	Phạm Thị Vân	Nữ	1982		1830-2023-038-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Phạm Anh Ái Vy	Nữ	1987		3600-2021-038-1	31/12/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Thị Đức	Nữ	1983		2391-2019-038-1	15/9/2021	15/9/2021	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Đào Thị Vĩnh Nguyên	Nữ	1992		4750-2019-038-1	19/8/2019	19/8/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Nguyễn Hương Giang	Nữ	1994		5118-2021-038-1	03/02/2021	03/02/2021	31/12/2025	15/03/2023	31/12/2023

13. Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam (#042)										
1	Nguyễn Lương Nhân	Nam	1969	Tổng Giám đốc	0182-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Đặng Thị Thùy Trang	Nữ	1980		2063-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Phạm Thế Hưng	Nam	1974	Chủ tịch Hội đồng thành viên	0495-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Tiến Dũng	Nam	1977	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	0800-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Vũ Văn Sang	Nam	1977		1986-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Thanh Tuấn	Nam	1985		2301-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	1979	Phó Giám đốc	0985-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Lê Đình Huyền	Nam	1980	Phó Giám đốc	1756-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Cảnh	Nam	1979	Giám đốc CN Bình Dương	1239-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Phạm Thị Quỳnh Dung	Nữ	1985		2846-2020-042-1	05/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Ngọc Tịnh	Nam	1985	Phó Giám đốc	3200-2020-042-1	05/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Phạm Đức Thắng	Nam	1987		3208-2020-042-1	05/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
13	Trần Mai Hải Đăng	Nam	1990		4255-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Lê Huy Bình	Nam	1989		4779-2019-042-1	14/08/2019	14/08/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Văn Tấn	Nam	1988		4760-2019-042-1	14/08/2019	14/08/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Bùi Văn Bổng	Nam	1966	Phó Giám đốc	0177-2023-042-1	28/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Trịnh Hồng Khánh	Nam	1986	Phó Giám đốc	2792-2020-042-1	05/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
18	Lâm Vi Hùng	Nam	1980		1593-2022-042-1	24/10/2022	24/10/2022	31/12/2026	18/01/2023	31/12/2023
19	Nguyễn Tuấn Hải	Nam	1987		5542-2020-042-1	28/12/2020	28/12/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023

14. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K (#045)										
1	Từ Quỳnh Hạnh	Nữ	1961	Tổng Giám đốc	0313-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Tiến Thành	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc chi nhánh	1706-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Văn Dũng	Nam	1957	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc chi nhánh	0346-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Quý Trọng	Nam	1984	Phó Tổng Giám đốc	4328-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Lê Quý Hải	Nam	1958		0457-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Công Thiện	Nam	1959		0221-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Đào Ngọc Hoàng	Nam	1964	Giám đốc chi nhánh tại Đà Nẵng	0106-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Huỳnh Thị Uyên Phương	Nữ	1988		4802-2018-045-1	15/10/2019	15/10/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Xuân Bình	Nam	1980	Phó Giám đốc chi nhánh Hà Nội	2476-2019-045-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Hoàng Vụ	Nam	1982	Giám đốc chi nhánh khu vực miền Bắc	2004-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Nữ	1987	Phó Giám đốc chi nhánh khu vực miền	2900-2019-045-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
12	Phạm Minh Đức	Nam	1989		4371-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Phan Văn Thuận	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc chi nhánh	2024-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Xuân Thúy	Nam	1980	Giám đốc chi nhánh Long Biên	2574-2023-045-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Võ Hưng Thịnh	Nam	1983		2826-2020-045-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Văn Thăng	Nam	1985		3377-2020-045-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Ngô Hoàng Việt	Nam	1984		4093-2022-045-1	03/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
18	Đào Thị Linh Nguyên	Nữ	1986		3907-2022-045-1	03/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023

19	Trương Thị Hương Nga	Nữ	1981	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	3715-2021-045-1	30/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
20	Tổng Minh Đạt	Nam	1992		4825-2019-045-1	13/12/2019	13/12/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
21	Kim Xuân Cường	Nam	1986		5312-2020-045-1	25/03/2021	25/03/2021	31/12/2024	26/04/2023	31/12/2023
15. Công ty TNHH Hăng Kiểm toán và Định giá ATC (#047)										
1	Lê Thành Công	Nam	1975	Chủ tịch Hội đồng thành viên	0498-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Vũ Thế Hùng	Nam	1981	Tổng Giám đốc	1604-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Phan Thanh Quân	Nam	1981	Phó Tổng giám đốc	1974-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Hồng Sơn	Nam	1968		1667-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Phạm Thị Khánh Hòa	Nữ	1986		3399-2020-047-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
6	Tạ Quốc Huy	Nam	1989		3651-2021-047-1	16/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
7	Phan Đăng Quang	Nam	1989		4555-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Dương Ngọc Hùng	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc Chi nhánh	1254-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Lê Thành Công	Nam	1978		0953-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Trần Văn Nhị	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc/ Phó Giám đốc	1265-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Đức Huy	Nam	1976		1514-2023-047-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Trần Thị Thanh Ngân	Nữ	1981		5342-2021-047-1	22/01/2021	22/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
13	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	1980		3006-2019-047-1	28/10/2022	28/10/2022	31/12/2023	10/02/2023	31/12/2023
16. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (#055)										
1	Vũ Bình Minh	Nam	1971	Tổng Giám đốc	0034-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Đức Dưỡng	Nam	1974	Phó Tổng Giám đốc	0387-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

3	Hoàng Thiên Nga	Nữ	1970	Phó Tổng Giám đốc	1138-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Ngô Việt Thanh	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1687-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Đoàn Thu Hằng	Nữ	1982		1396-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Phạm Thị Liên	Nữ	1985		2507-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Đỗ Dương Tùng	Nam	1987		2904-2019-055-1	06/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
8	Vũ Thị Hương Giang	Nữ	1972	Phó TGĐ/ GĐCN Hải Phòng	0388-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Vũ Hoài Nam	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1436-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Thị Hoài Thu	Nữ	1985		2461-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Thu Hà	Nữ	1985		2986-2019-055-1	06/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
12	Trần Thị Trang	Nữ	1987		2909-2020-055-1	18/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
13	Nguyễn Hoàng Việt	Nam	1991		4988-2019-055-1	26/09/2019	26/09/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
14	Dương Đình Ngọc	Nam	1966	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc chi	1699-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Trần Quốc Trị	Nam	1961	Phó Tổng Giám đốc	0581-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Hoàng Thị Thanh Tâm	Nữ	1972		2302-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Đào Thị Thúy Hà	Nữ	1971		1785-2023-055-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Vũ Thị Hải	Nữ	1986		3396-2020-055-1	10/10/2019	01/01/2020	31/12//2024	01/01/2023	31/12/2023
19	Tạ Thị Thu Trang	Nữ	1993		4857-2019-055-1	15/07/2019	15/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Thị Thoa	Nữ	1992		5264-2020-055-1	02/12/2020	02/12/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
21	Vũ Tất Ban	Nam	1994		5110-2020-055-1	02/12/2020	02/12/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
22	Lưu Thị Hồng	Nữ	1992		4837-2019-055-1	06/02/2023	06/02/2023	31/12/2023	10/02/2023	31/12/2023

17. Công ty TNHH Tư vấn - Kiểm toán S&S (#058)										
1	Sam Han Lee	Nam	1949	Tổng Giám đốc	1077-2023-058-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Hứa Thị Mai Anh	Nữ	1984	Phó Tổng giám đốc	2639-2023-058-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Đặng Thu Phương	Nữ	1983	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	2519-2023-058-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Tổng Thị Thu Phương	Nữ	1986	Phó Tổng giám đốc	4574-2023-058-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Phạm Văn Hải	Nam	1985	Phó Tổng giám đốc	3289-2020-058-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
6	Trần Thị Nam Vinh	Nữ	1984		2388-2023-058-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Phạm Thu Lan	Nữ	1988		3299-2020-058-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
8	Tô Văn Tâm	Nam	1988	Phó Tổng giám đốc	3147-2020-058-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
9	Lê Thanh Nam	Nam	1990		4116-2022-058-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Hồng Thắm	Nữ	1989		3979-2022-058-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
11	Phạm Thị Mai Phương	Nữ	1988		4032-2022-058-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
12	Phạm Thị Hiền	Nữ	1985		2988-2020-058-1	21/12/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
13	Huỳnh Tấn Phi	Nam	1986		3856-2022-058-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Thị Uyên	Nữ	1992		4431-2019-058-1	16/01/2019	16/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	1991		4963-2019-058-1	22/11/2019	22/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Thị Lan	Nữ	1989		5005-2019-058-1	22/11/2019	22/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Trần Thị Tuyết	Nữ	1994		5183-2021-058-1	21/11/2022	21/11/2022	31/12/2025	26/04/2023	31/12/2023
18. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) #068										
1	Nguyễn Chí Trung	Nam	1973	Tổng Giám đốc	0255-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

2	Hoàng Khôi	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	0681-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Tuấn Nam	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	0808-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Lê Thế Việt	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	0821-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Địch Dũng	Nam	1984		2484-2019-068-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
6	Bùi Trần Phương Minh	Nữ	1984		2595-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Nữ	1976	Phó Tổng Giám đốc	0390-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Đinh Thị Hương Giang	Nữ	1982		1568-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Phạm Thu Trang	Nữ	1984		2072-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Trịnh Kim Dung	Nữ	1975		1709-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Ngụy Quốc Tuấn	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc CN Tp Hồ	0253-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Đào Thanh Thảo	Nữ	1983	Phó Tổng Giám đốc	1903-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Trần Anh Văn	Nam	1982		3109-2020-068-1	09/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
14	Lê Quảng Hòa	Nam	1985		2587-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Lê Minh Thắng	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	0256-2023-068-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Đặng Ngô San Tùng	Nam	1988		3151-2020-068-1	09/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
19. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (#071)										
1	Nguyễn Thanh Sang	Nam	1971	Tổng Giám đốc	0851-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Đỗ Thị Hương	Nữ	1946	Phó Tổng Giám đốc	0967-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Vũ Thị Kim Anh	Nữ	1951		0565-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

4	Nguyễn Thanh Hồng	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1512-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Huỳnh Trúc Lâm	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1523-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Trần Văn Hiệp	Nam	1982	Phó Tổng Giám đốc	2141-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Thị Ngọc Nga	Nữ	1964	Phó Tổng Giám đốc	0351-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Thị Bích Diễm	Nữ	1991		4721-2019-071-1	17/07/2019	17/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
9	Hoàng Thái Tân	Nam	1985		2817-2020-071-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	1988		3138-2020-071-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Thị Tuyết Vân	Nữ	1983		2839-2020-071-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Trần Bá Quảng	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Chi nhánh	1086-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Trần Quang Huyền	Nam	1978		1043-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Trần Xuân Thanh	Nam	1978		1650-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Lê Thị Thanh Kim	Nữ	1987	Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	2896-2019-071-1	14/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Huỳnh Minh Hưng	Nam	1986		3402-2020-071-1	31/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Nữ	1958		0176-2023-071-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Thị Ngọc Thạch	Nữ	1992	Giám đốc chi nhánh TP.HCM	4761-2019-071-1	29/07/2019	29/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
20. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA) #072										
1	Trịnh Thanh Hưng	Nam	1978	Chủ tịch HĐQT	4649-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Khúc Đình Dũng	Nam	1978	Tổng Giám đốc	0748-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Như Phương	Nam	1982	Phó Tổng Giám đốc	2021-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Hoàng Giang	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	0997-2021-072-1	01/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023

5	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nữ	1980	Phó Tổng Giám đốc	1402-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Trần Thiện Thanh	Nữ	1982	Phó Tổng Giám đốc	1932-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Huy Hùng	Nam	1978		2335-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Lê Quốc Anh	Nam	1985	Giám đốc Chi nhánh Nghê An	3384-2020-072-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
9	Đoàn Thị Thu Hằng	Nữ	1978		1947-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Tạ Thị Hải Ninh	Nữ	1983		1613-2019-072-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
11	Hoàng Văn Phúc	Nam	1981		3362-2020-072-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Phương Liên	Nữ	1989		4540-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Võ Hoàng Anh	Nam	1991		4351-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Lương Xuân Trường	Nam	1981	Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn	1741-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Lương Giang Thạch	Nam	1982		2178-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Phạm Thị Toan	Nữ	1987		2767-2019-072-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Triệu Thị Thùy Linh	Nữ	1986		3779-2021-072-1	01/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
18	Trần Thị Xuân Tước	Nữ	1990		N.4184-2022-072-1	19/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
19	Ngô Thị Hồng Phương	Nữ	1984		3621-2020-072-1	30/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Văn Quân	Nam	1982	Giám đốc chi nhánh Miền Trung	2034-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Lê Trọng Thanh	Nam	1984		2373-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Lê Thị Trang	Nữ	1990		4509-2023-072-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Đinh Thị Thanh Nga	Nữ	1991		4936-2019-072-1	18/06/2019	18/06/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Đức Trọng	Nam	1992		4860-2019-072-1	18/06/2019	18/06/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023

25	Dư Thị Kiều Anh	Nữ	1993		5193-2020-072-1	16/10/2020	16/10/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
26	Đặng Thị Phương Thảo	Nữ	1994		5169-2020-072-1	16/10/2020	16/10/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
21. Công ty TNHH Kiểm toán FAC (#099)										
1	Hoàng Lam	Nam	1962		0701-2023-099-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Đỗ Hoàng Chương	Nam	1984	Phó Tổng Giám đốc	2662-2023-099-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Lê Minh Lưu	Nam	1964	Giám đốc Chi nhánh Đê Nhất	0702-2023-099-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Thịnh	Nam	1967	Giám đốc chi nhánh Nha Trang	0473-2023-099-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Trần Hoàng Hạ	Nam	1977	Giám đốc Chi nhánh miền Trung	1500-2019-099-1	12/11/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Minh Huy	Nam	1986		3229-2020-099-1	28/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Trọng Huy	Nam	1974	Tổng Giám đốc	3563-2021-099-1	09/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
8	Lê Huy Thư	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	3629-2021-099-1	09/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
9	Trần Tiến Đạt	Nam	1987		3550-2021-099-1	09/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
10	Trần Thế Thụ	Nam	1978	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	2382-2023-099-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Hữu Thắng	Nam	1986		2818-2020-099-1	28/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Gia Thành	Nam	1987		4123-2022-099-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
13	Nguyễn Quang Thông	Nam	1987		3916-2022-099-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
14	Đặng Thành Lâm	Nam	1989		4265-2023-099-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Ngô Văn Long	Nam	1988		4793-2019-099-1	20/09/2019	20/09/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	1987		3705-2021-099-1	13/12/2021	13/12/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
22. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn thuế ATAX (#105)										
1	Nguyễn Văn Sĩ	Nam	1961		0104-2023-105-1	31/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

2	Phan Văn Liêm	Nam	1985	Tổng Giám đốc	2944-2019-105-1	01/01/2019	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
3	Trương Văn Minh	Nam	1984	Phó Tổng Giám đốc	2952-2019-105-1	17/01/2019	17/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Thế Phương	Nam	1990		5013-2019-105-1	25/07/2019	25/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	1993		4833-2019-105-1	25/07/2019	25/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Thanh An	Nam	1992		4871-2019-105-1	16/7/2019	16/7/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
7	Ngô Lê Hải	Nam	1988	Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh	3288-2020-105-1	10/01/2020	10/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
8	Lê Hữu Phú	Nam	1969		0466-2023-105-1	31/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Phạm Thị Ngọc Mai	Nữ	1990		4332-2020-105-1	31/07/2020	31/07/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
10	Trần Trung Hiếu	Nam	1993		5468-2020-105-1	03/11/2020	03/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Bùi Đăng Chí Nghĩa	Nam	1993		5486-2020-105-1	03/11/2020	03/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Phan Thanh Sơn	Nam	1994		5420-2020-105-1	03/11/2020	03/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
13	Ngô Hoàng Tùng	Nam	1990		3975-2022-105-1	14/10/2022	14/10/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
23. Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt (#107)										
1	Nguyễn Mạnh Quân	Nam	1958	Tổng Giám đốc	0180-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Đinh Tấn Tường	Nam	1963	Phó Tổng Giám đốc	0175-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Phạm Đông Sơn	Nam	1972	Phó Tổng Giám đốc	1052-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Trần Thị Cẩm Vân	Nữ	1986		3773-2021-107-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
5	Lê Thị Mai Nga	Nữ	1987		5553-2020-107-1	02/11/2020	02/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Văn Ngà	Nam	1967	Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh (Quản)	0703-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

7	Phùng Chí Thành	Nam	1960		0184-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Hoàng Thị Thanh Dung	Nữ	1993		4677-2019-107-1	07/10/2019	07/10/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
9	Đặng Thị Thiên Nga	Nữ	1971	Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ	0462-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Quang Nhơn	Nam	1971		0325-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Trần Phương Yến	Nữ	1984		3601-2021-107-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Hồng Chuẩn	Nam	1977	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	1214-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Nguyễn Phương Lan Anh	Nữ	1970		0673-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Lê Viết Dũng Linh	Nam	1977	Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh (Quân	2632-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	1989		4291-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Ngọc Khanh	Nữ	1983		1804-2023-107-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
24. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (#112)										
1	Đào Xuân Dũng	Nam	1974	Chủ tịch HĐQT	0284-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Tự Trung	Nam	1975	Tổng Giám đốc	1226-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Phạm Gia Đạt	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	0798-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	1979	Phó Tổng Giám đốc	0933-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Phạm Thị Thảo	Nữ	1986	Phó Tổng Giám đốc	2465-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Hoàng Thị Ngà	Nữ	1987		4079-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Trần Thị Vân Anh	Nữ	1970		0037-2022-112-1	08/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Minh Long	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc	0666-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Văn Hải	Nam	1980		1395-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

10	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	1985		2277-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Lê Đức Hạnh	Nam	1983		3340-2020-112-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Lã Nguyễn Hồng Loan	Nữ	1984		3352-2020-112-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
13	Lê Quang Nghĩa	Nam	1989	Phó Tổng Giám đốc	3660-2021-112-1	22/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
14	Trần Thanh Tùng	Nam	1978		4051-2022-112-1	08/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
15	Trịnh Thị Trang	Nữ	1989		4061-2022-112-1	08/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Minh Thắng	Nam	1992		4421-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Phan Thanh Điền	Nam	1982	Giám đốc Chi nhánh HCM	1496-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Nữ	1988		3558-2021-112-1	22/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
19	Nguyễn Minh Hùng	Nam	1969	Phó Tổng giám đốc	0294-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Hà Thị Thanh Thúy	Nữ	1993		4707-2019-112-1	22/11/2019	22/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
21	Cao Thị Ngọc	Nữ	1985		3905-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Nguyễn Duy Tuấn	Nam	1978	Giám đốc Chi nhánh miền Trung	1951-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
23	Nguyễn Hồng Hiên	Nữ	1978	Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng	1117-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
24	Nguyễn Đức Quỳnh	Nam	1978		1016-2022-112-1	24/01/2022	24/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
25	Hoàng Đình Hải	Nam	1985		2282-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
26	Đặng Minh Đức	Nam	1985	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	4885-2020-112-1	26/04/2022	26/04/2022	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
27	Trần Hồng Giang	Nam	1983		3893-2022-112-1	22/06/2022	22/06/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
28	Phạm Thanh Tùng	Nam	1985		2304-2023-112-1	04/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

29	Nguyễn Thị Bích	Nữ	1992		4881-2019-112-1	09/12/2022	09/12/2022	31/12/2023	09/01/2023	31/12/2023
30	Đặng Thị Quỳnh Trang	Nữ	1982		5380-2021-112-1	27/01/2021	27/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
31	Dương Thị Thu Hằng	Nữ	1994		5121-2021-112-1	27/01/2021	27/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
32	Ngô Anh Dũng	Nam	1993		5215-2021-112-1	27/01/2021	27/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
33	Phạm Thị Ngọc Thơ	Nữ	1991		5354-2021-112-1	25/01/2021	25/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
34	Bùi Minh Đức	Nam	1992		5586-2021-112-1	25/01/2021	25/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
35	Bùi Đức Nam	Nam	1994		5142-2020-112-1	12/08/2022	12/08/2022	31/12/2024	10/02/2023	31/12/2023
25. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (#124)										
1	Lưu Thị Thúy Anh	Nữ	1963	Tổng Giám đốc	0158-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Trương Thị Thảo	Nữ	1952		0377-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Đào Duy Hưng	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	2017-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	1982	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc chi	1690-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Lê Thị Hạ	Nữ	1946	Phó Tổng Giám đốc	0082-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Thị Hồng Thanh	Nữ	1960	Phó Tổng Giám đốc	0053-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Khánh Hoa	Nữ	1983		1956-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	1979		1475-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Võ Công Tuấn	Nam	1970	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc CN Tp	0486-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Huỳnh Hữu Phước	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc	1762-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Lê Hồng Long	Nam	1976		0786-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Thị Thái Hải	Nữ	1961		1361-2022-124-1	08/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023

13	Nguyễn Thị Lan Hương	Nữ	1987		3509-2020-124-1	15/11/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
14	Lê Thị Ngọc Lan	Nữ	1963		0165-2020-124-1	20/12/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
15	Phạm Văn Tuấn	Nam	1990		4497-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	1990		4287-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Trần Thị Phương Liên	Nữ	1988		5006-2019-124-1	19/08/2019	19/08/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
18	Lê Ân Thoa	Nữ	1993		4705-2019-124-1	29/07/2019	29/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
19	Hồ Xuân Hè	Nam	1982	Phó Tổng Giám đốc	1603-2023-124-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Văn Tân	Nam	1981		5348-2020-124-1	29/10/2020	29/10/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
26. Công ty TNHH Kiểm toán TTP (#133)										
1	Lê Quang Đức	Nam	1964	Chủ tịch HĐQT	0164-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Chi Thành	Nữ	1976	Tổng Giám đốc	0647-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Trần Thị Hạnh	Nữ	1977	Phó Tổng Giám đốc	0726-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Lê Phương Anh	Nữ	1977	Phó Tổng Giám đốc	0739-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Hoàng Kim Thùy	Nữ	1976	Phó Tổng Giám đốc	1464-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Hoàng Thị Khánh Vân	Nữ	1974	Phó Tổng Giám đốc	0371-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Phạm Thị Tuyên	Nữ	1976		1474-2021-133-1	29/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
8	Trần Tuấn Ninh	Nam	1990	Phó Tổng Giám đốc	3964-2022-133-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
9	Phùng Văn Lữ	Nam	1987		4075-2022-133-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Thị Nam Hải	Nữ	1989		4003-2022-133-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Hà Phương	Nam	1981		4033-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

12	Đỗ Ngọc An	Nam	1974		1232-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Bùi Thanh Trang	Nữ	1979	Giám đốc chi nhánh Miền Bắc	1790-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Trần Thu Hà	Nữ	1982		1989-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Nguyễn Đức Thịnh	Nam	1987	Giám đốc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	3158-2020-133-1	07/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Thị Kim Ngân	Nữ	1987		3131-2020-133-1	07/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Ngô Duy Việt	Nam	1982		1703-2019-133-1	29/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
18	Tạ Huy Đăng	Nam	1974		0566-2023-133-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
27. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (#137)										
1	Nguyễn Phú Hà	Nam	1972	Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc	0389-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Tài Dũng	Nam	1962	Phó Tổng Giám đốc	0133-2023-137-1	31/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Phan Thanh Nam	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	1009-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Ngọc Khánh	Nam	1984		2999-2019-137-1	05/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Thị Mai Hoa	Nữ	1983	GĐ kiểm toán	2326-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	1968	Phó GĐ chi nhánh Miền Bắc	1387-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Nguyễn Thị Hồng Liên	Nữ	1969	Giám đốc chi nhánh Miền Bắc	0445-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Quỳnh Trang	Nữ	1981		1469-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Thị Trúc Giang	Nữ	1986		2272-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Trung Khánh	Nam	1980		1128-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Bùi Thị Thúy	Nữ	1975	Phó Tổng Giám đốc	0580-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Vũ Ngọc Án	Nam	1957	Phó Tổng Giám đốc	0496-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

13	Lưu Minh Tới	Nam	1976	Phó Giám đốc chi nhánh Tp.HCM	3920-2022-137-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
14	Vũ Xuân Hùng	Nam	1989		4015-2022-137-1	13/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
15	Lưu Anh Tuấn	Nam	1978		1026-2019-137-1	29/11/2019	29/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Mạnh Hùng	Nam	1984		4301-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Nguyễn Hữu Vinh	Nam	1984		4333-2023-137-2	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Đỗ Thế Hưng	Nam	1982		4266-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Phạm Thanh Nga	Nữ	1984		1930-2021-137-1	03/02/2021	03/02/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
20	Phan Huy Thắng	Nam	1969	Phó Tổng Giám đốc	0147-2023-137-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
21	Trần Minh Nghiệp	Nam	1978		4937-2019-137-1	30/9/2019	30/9/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
22	Nguyễn Thị Ngọc Châm	Nữ	1973		2980-2019-137-1	05/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
23	Đinh Thị Luyện	Nữ	1970		4468-2019-137-1	05/07/2019	05/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
24	Vũ Anh Tuấn	Nam	1980		3011-2022-137-1	31/12/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
25	Trần Thị Thu Huyền	Nữ	1983		3993-2022-137-1	04/04/2022	04/04/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
26	Lê Thanh Tùng Lâm	Nam	1990		5475-2021-137-1	03/02/2021	03/02/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
27	Đàm Tuấn Anh	Nam	1993		5445-2021-137-1	03/02/2021	03/02/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
28	Nguyễn Thị Tiến	Nữ	1993		5276-2021-137-1	03/02/2021	03/02/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
28. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) (#142)										
1	Phùng Ngọc Toàn	Nam	1971	Tổng Giám đốc	0335-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lê Kim Ngọc	Nữ	1958	Phó Tổng Giám đốc	0181-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Đinh Thế Đường	Nam	1964	Phó Tổng Giám đốc	0342-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Dương Thị Quỳnh Hoa	Nữ	1969	Phó Tổng Giám đốc	0424-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

5	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	1981		2669-2018-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	1973		0624-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Tạ Quang Long	Nam	1977		0649-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Phùng Văn Thắng	Nam	1963		0650-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Vũ	Nam	1976		0699-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Dương Nguyên Thuý Mai	Nữ	1960		0848-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	Nữ	1978		1091-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Đàm Minh Thúy	Nữ	1980		1547-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Trần Nguyễn Hoàng Mai	Nữ	1981		1755-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Chu Thế Bình	Nam	1978		1858-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Đỗ Khắc Thanh	Nam	1961	Phó Tổng Giám đốc	0064-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Lê Văn Thắng	Nam	1974		0974-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Lưu Vinh Khoa	Nam	1963	Phó Tổng Giám đốc	0166-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	1986		2626-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Lê Đình Ái	Nam	1972		3770-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Đặng Tùng Hưng	Nam	1982		3611-2021-142-1	16/12/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
21	Lê Văn Tân	Nam	1988		4318-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
22	Nguyễn Đăng Lê Trung	Nam	1986		3264-2022-142-1	04/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
23	Nguyễn Thanh Chương	Nam	1992		5535-2021-142-1	12/08/2022	22/01/2021	31/12/2025	10/02/2023	31/12/2023
24	Lê Văn Tuấn	Nam	1961	Phó Tổng Giám đốc	0479-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	26/04/2023	31/12/2023

25	Võ Thị Mỹ Hương	Nữ	1972		0858-2023-142-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	26/04/2023	31/12/2023
29. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO (#149)										
1	Nguyễn Thanh Khiết	Nam	1974	Tổng giám đốc	0807-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lê Đức Lương	Nam	1977	Phó Tổng giám đốc	1797-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Trần Thị Minh Phương	Nữ	1983		2371-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Đặng Minh Thu	Nữ	1983		1976-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Phan Đình Dũng	Nam	1992		4887-2019-149-1	12/8/2020	12/8/2020	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
6	Đặng Hiền Lương	Nam	1983		5008-2019-149-1	12/8/2020	12/8/2020	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
7	Vũ Thị Tâm	Nam	1988		3316-2020-149-1	12/8/2020	12/8/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Nữ	1984		3998-2022-149-1	06/12/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
9	Phạm Huyền Trang	Nữ	1982		1970-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Phan Đăng Khánh	Nam	1980	Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng	1422-2021-149-1	03/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
11	Phạm Thị Tố Loan	Nữ	1978	Giám đốc chi nhánh Hà Nội	0760-2020-149-1	12/8/2020	12/8/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Đặng Trần Kiên	Nam	1979	Giám đốc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	1260-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Hứa Thoại Quyên	Nữ	1979		1888-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Đặng Đức Chuyên	Nam	1964		0345-2023-149-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Phạm Minh Quang	Nam	1981		3518-2020-149-1	12/8/2020	12/8/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
16	Trần Khang	Nam	1982	Giám đốc Chi nhánh Tràng An	2997-2020-149-1	12/8/2020	12/8/2020	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Lê Minh Tâm	Nam	1989	Giám đốc chi nhánh Calico	4557-2019-149-1	20/10/2020	20/10/2020	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
18	Phạm Ngọc Quân	Nam	1988		4493-2019-149-1	20/10/2020	20/10/2020	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023

19	Trần Văn Minh	Nam	1989		4025-2022-149-1	06/12/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
30. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (#152)										
1	Nguyễn Thị Lan	Nữ	1959	Chủ tịch HĐQTV	0167-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Thị Cúc	Nữ	1961	Phó Giám đốc	0700-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Minh Tiến	Nam	1970	Giám đốc	0547-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Cao Thị Hồng Nga	Nữ	1973	Phó Giám đốc	0613-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Hồng Nga	Nữ	1974		1266-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	1982	Phó Giám đốc	1559-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Lê Hồng Đào	Nam	1980	Phó Giám đốc	1732-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nam	1968	Phó Giám đốc	2837-2019-152-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
9	Nguyễn Xuân Giang	Nam	1981		2784-2019-152-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Chí Thanh	Nam	1983		2819-2019-152-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
11	Bùi Thị Như Lê	Nữ	1978		2855-2020-152-1	28/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Bùi Ngọc Vương	Nam	1979	Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc chi nhánh	0941-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Bùi Ngọc Hà	Nam	1973	Phó Giám đốc chi nhánh	0662-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Văn Tình	Nam	1988		3919-2022-152-1	18/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
15	Phạm Văn Cường	Nam	1971	Giám đốc chi nhánh	2922-2019-152-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Hải Linh	Nữ	1979	Phó Giám đốc chi nhánh	3407-2020-152-1	28/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
17	Lê Mỹ Trang	Nữ	1987		3764-2021-152-1	20/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023

18	Lê Bảo Ngọc	Nam	1988		3906-2022-152-1	18/10/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
19	Nguyễn Hoàng Hồ Nam	Nam	1987		4308-2023-152-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
20	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	1987		4817-2019-152-1	04/07/2019	04/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
21	Dương Minh Hiếu	Nam	1979		4956-2019-152-1	05/9/2019	05/9/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
22	Lê Thị Như Ngọc	Nữ	1989		4799-2019-152-1	22/8/2019	22/8/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
23	Phạm Đức Bảo	Nam	1992		5308-2020-152-1	21/12/2020	21/12/2020	31/12/2024	18/01/2023	31/12/2023
31. Công ty TNHH Kiểm toán VACO (#156)										
1	Bùi Văn Ngọc	Nam	1970	Tổng Giám đốc	0035-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Đức Tiến	Nam	1973	Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc chi	0517-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Bùi Ngọc Bình	Nam	1975		0657-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	1974		1931-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Chữ Mạnh Hoan	Nam	1979		1403-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Văn Long	Nam	1975		1220-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Phạm Thị Hòa	Nữ	1960		0443-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Phương Lan	Nữ	1980		0917-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Bùi Thị Phương	Nữ	1984		2369-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Trần Tuấn Anh	Nam	1988		3272-2020-156-1	01/10/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	1987		3652-2021-156-1	29/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Ngọc Thạch	Nam	1984		1822-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Đỗ Ngọc Anh	Nam	1972		4136-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Đức Giang	Nam	1982		4348-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

15	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	1990		4262-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Viết Thiệu	Nam	1991		4244-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
17	Trịnh Thị Hồng	Nữ	1960	Phó Tổng Giám đốc	0026-2022-156-1	01/10/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
18	Vũ Mạnh Hùng	Nam	1981		2737-2023-156-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
19	Phạm Hoàng Việt	Nam	1990		4924-2019-156-1	29/11/2019	29/11/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
32. Công ty TNHH Kiểm toán Việt Úc (#160)										
1	Phạm Quốc Hải	Nam	1980	Giám đốc/ Chủ tịch HĐTV	1168-2023-160-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lê Văn Hòa	Nam	1948		0248-2023-160-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Lê Quốc Hiếu	Nam	1973		0209-2023-160-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Nguyễn Tăng Đông	Nam	1980		1848-2019-160-1	28/12/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
5	Huỳnh Thị Bảo Khâm	Nữ	1986		3614-2021-160-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Lưu Kim Ngân	Nữ	1987		3571-2021-160-1	04/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
7	Trần Ánh Dương	Nam	1987		4296-2019-160-1	21/01/2019	21/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
8	Nguyễn Tiến Trình	Nam	1981		1806-2023-160-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Phạm Đức Minh	Nam	1972		0971-2023-160-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguy Thúy Phượng	Nữ	1976		2809-2020-160-1	31/12/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
11	Phạm Thị Thu	Nữ	1980		1461-2020-160-1	31/12/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
12	Lê Mai Thiện Tín	Nam	1994		5422-2020-160-1	13/11/2020	13/11/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
33. Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán Phương Nam (#228)										
1	Nguyễn Thành Chung	Nam	1985		2654-2023-228-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Lê Thị Minh Thi	Nữ	1981		1860-2023-228-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

3	Nguyễn Khắc Đoàn	Nam	1980		2219-2023-228-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Phạm Văn Giới	Nam	1965	Tổng Giám đốc	0178-2023-228-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Trần Duy Phong	Nam	1984		3246-2022-228-1	03/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
6	Huỳnh Phước Hậu	Nam	1985		3227-2020-228-1	16/12/2019	01/01/2020	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
7	Lê Thanh Vũ	Nam	1976		2734-2023-228-1	13/03/2020	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Phạm Thị Bích Hạnh	Nữ	1979		1505-2021-228-1	06/11/2020	01/01/2021	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
9	Hồ Ngọc Thu Sương	Nữ	1991		4759-2019-228-1	15/07/2019	15/07/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10	Từ Thị Kim Tuyền	Nữ	1982		1862-2023-228-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Ngô Thị Kim Chi	Nữ	1989		3520-2019-228-1	16/12/2019	16/12/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
12	Trần Thọ Đức Tiến	Nam	1982		4325-2023-228-1	13/02/2023	13/02/2023	31/12/2027	15/03/2023	31/12/2023
34. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (#240)										
1	Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	1973	Chủ tịch HĐQT	0391-2023-240-1	06/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Phạm Quang Trung	Nam	1979	Tổng Giám đốc	1334-2023-240-1	07/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Trung Dũng	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	1380-2023-240-1	08/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Phan Thị Lan Trang	Nữ	1983		1936-2023-240-1	09/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Lê Huy Đông	Nam	1987		2884-2022-240-1	10/10/2022	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Hà Định	Nam	1987		2883-2021-240-1	11/10/2022	05/01/2021	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
7	Lê Văn Long	Nam	1988		3303-2021-240-1	12/10/2022	05/01/2021	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
8	Kim Văn Việt	Nam	1979		1486-2023-240-1	13/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
9	Trần Thị Như Phương	Nam	1985		2293-2023-240-1	14/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

10	Võ Thị Ngọc Hân	Nữ	1990		4339-2023-240-1	15/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
11	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	1991		4223-2023-240-1	16/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
12	Nguyễn Thanh Lam	Nam	1992		4231-2023-240-1	17/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
13	Nguyễn Thị Hiền Giang	Nữ	1989		4337-2023-240-1	18/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
14	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	Nữ	1992		4236-2023-240-1	19/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Trần Dương Nghĩa	Nam	1981	Phó Tổng Giám đốc	1309-2023-240-1	20/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Phạm Ngọc Quý	Nam	1991		4755-2021-240-1	21/10/2022	05/01/2021	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Nguyễn Hải Nam	Nam	1974	Phó Tổng Giám đốc	4796-2021-240-1	22/10/2022	05/01/2021	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
18	Lê Văn Hoàng	Nam	1994		5399-2021-240-1	23/10/2022	05/01/2021	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
19	Bùi Vĩnh Phúc	Nam	1992		5499-2021-240-1	24/10/2022	05/01/2021	31/12/2024	01/01/2023	31/12/2023
35. Công ty TNHH PKF Việt Nam (#242)										
1	Đỗ Thị Ánh Tuyết	Nữ	1964	Tổng Giám đốc	0079-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
2	Nguyễn Như Tiến	Nam	1974	Phó Tổng Giám đốc	0449-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
3	Nguyễn Hồng Quang	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0576-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
4	Dương Thị Thảo	Nữ	1974	Phó Tổng Giám đốc	0162-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
5	Nguyễn Văn Dũng	Nam	1960	Phó Tổng Giám đốc nghịp vụ	0156-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
6	Nguyễn Hoàng Hà	Nam	1976	Phó Tổng Giám đốc vụ	0740-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
7	Trần Văn Dũng	Nam	1975	Phó Tổng Giám đốc	0283-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
8	Chu Quang Tùng	Nam	1978	Phó Tổng Giám đốc	1022-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023

9	Hoàng Văn Anh	Nam	1985		2917-2019-242-1	29/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
10	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	1989		4057-2019-242-1	04/9/2019	04/9/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
11	Phạm Thị Thu Phương	Nữ	1987		3663-2022-242-1	14/10/2022	14/10/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
12	Dư Thị Đài Sáu	Nữ	1990		3970-2021-242-1	14/10/2022	14/10/2022	31/12/2025	01/01/2023	31/12/2023
13	Lê Giang Hương	Nữ	1984		2716-2019-242-1	14/10/2022	14/10/2022	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
14	Trương Quang Trung	Nam	1982	Giám đốc CN TP HCM	1752-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
15	Tô Bửu Toàn	Nam	1980	Phó Tổng Giám đốc nghiệp vụ	1201-2023-242-1	10/10/2022	01/01/2023	31/12/2027	01/01/2023	31/12/2023
16	Nguyễn Thị Phụng	Nữ	1986		2810-2019-242-1	18/10/2018	01/01/2019	31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023
17	Võ Tuấn Anh	Nam	1985		4107-2022-242-1	03/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023
18	Nguyễn Thị Hoàng Vân	Nữ	1982		1561-2022-242-1	03/11/2021	01/01/2022	31/12/2026	01/01/2023	31/12/2023